

Số: 228 /KHCM - MNYT

Yên Thanh, ngày 06 tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH CHUYÊN MÔN

Năm học 2023 - 2024

Căn cứ công văn số 1251/HD-PGDĐT ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Uông Bí, V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2023-2024;

Căn cứ kế hoạch số 220/KH-MNYT ngày 01 tháng 10 năm 2023 của Trường mầm non Yên Thanh về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 – 2024;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường.

Trường mầm non Yên Thanh xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học 2023 – 2024 như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

I. Những thuận lợi, khó khăn

1. Thuận lợi.

- Trường mầm non Yên Thanh được xây dựng tương đối khang trang và có số cháu tập trung ở một điểm nên thuận lợi trong công tác quản lý. Nhà trường luôn đón nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Phòng Giáo dục Thành phố Uông Bí, sự quan tâm của các cấp ủy Đảng chính quyền địa phương và sự ủng hộ của hội phụ huynh học sinh.

- Đội ngũ giáo viên trong tổ trẻ có lòng nhiệt tình yêu nghề mến trẻ và có trách nhiệm trong công việc được giao, có tinh thần đoàn kết. 100% giáo viên có trình độ chuẩn và trên chuẩn, nhiệt tình, đoàn kết, chuyên môn nghiệp vụ vững vàng.

- Phụ trách chuyên môn và đội ngũ giáo viên thường xuyên tham gia các lớp tập huấn về chuyên môn, chuyên đề do Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố tổ chức để nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ.

2. Khó khăn.

- Hiện tại nhà trường thiếu 2 phòng học nên nhà trường phải sử dụng phòng nghệ thuật và phòng y tế để làm phòng học.

- Đa số phụ huynh làm nông nghiệp và nội trợ nên công tác tuyên truyền đạt kết quả chưa cao

- Khả năng ứng dụng công nghệ thông tin của một số giáo viên trong tổ khối vào các hoạt động giáo dục cũng còn hạn chế.

II. Về tổ chức đoàn thể, đội ngũ

1. Tổ chức đoàn thể

- Trường Có một chi bộ Đảng thuộc Đảng uỷ phường Yên Thanh
- + Tổng số Đảng viên trong trường: 23
- Một tổ chức công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động thành phố Uông Bí.
- + Tổng số đoàn viên công đoàn: 27
- 01 chi đoàn thanh niên.
- + Tổng số đoàn viên trong trường: 13

2. Đội ngũ cán bộ giáo viên- nhân viên:

- * Tổng số CBGV, nhân viên: 33
- + Biên chế: 27 (QL: 03; GV: 22; NV: 02)
- + Hợp đồng trường: 06 (là NV)

3. Trình tạo:độ đào

- + Đại học mầm non: 23
- + Cao đẳng mầm non: 02
- + Trung cấp mầm non: 0
- + Đại học kế toán: 01
- + Cao đẳng y: 01

B. KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2023– 2024

I. Nhiệm vụ chung:

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về giáo dục mầm non;

Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, Thực hiện Chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” gắn kết với việc nâng cao chất lượng thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”.

Tăng cường nền nếp, dân chủ, kỷ cương trong nhà trường. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng công tác quản trị nhà trường, tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả trong nhà trường. Tiếp tục rà soát, sắp xếp phát triển trường, lớp đáp ứng nhu cầu chăm sóc giáo dục trẻ. Duy trì ổn định tỷ lệ trẻ tới trường, tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi (PCGDMNTNT), hướng đến phổ cập GDMN cho trẻ em dưới 5 tuổi. Triển khai thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi và thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Thực hiện tốt Chủ đề năm học 2023-2024 “Xây dựng trường mầm

non hạnh phúc”. Tăng cường sử dụng các nguyên vật liệu mở vào tổ chức các hoạt động GDMN; Từng bước áp dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến, hiện đại của các nước trên thế giới vào đổi mới phương pháp dạy học mầm non phù hợp với đặc điểm, tình hình nhà trường;

Tạo môi trường công bằng, an toàn, thân thiện, lành mạnh đối với trẻ em; kích thích tính chủ động, tích cực và sáng tạo của trẻ em, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ; Xây dựng môi trường ngoài trời có các nguyên vật liệu để trẻ tự sáng tạo thành những đồ chơi riêng của trẻ; Tăng cường sử dụng các nguyên vật liệu mở để tăng cường khả năng giải quyết vấn đề, tư duy phản biện và tính sáng tạo cho trẻ có khả năng khác nhau. Từng bước áp dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến, hiện đại của các nước trên thế giới vào đổi mới phương pháp dạy học mầm non phù hợp với đặc điểm, tình hình của nhà trường;

- Đảm bảo tuyệt đối an toàn về thể chất, tinh thần cho trẻ.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền; chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chăm sóc giáo dục trẻ và bồi dưỡng giáo viên; nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đào tạo.

- Tham mưu với hiệu trưởng tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất cho các nhóm lớp.

II. Những chỉ tiêu, yêu cầu cần đạt.

1. Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp

*** Chỉ tiêu:**

- Tổng số nhóm, lớp: 10 lớp - Số cháu : 258 trẻ

Trong đó:

- + Số lớp 5 - 6 tuổi : 3 lớp - 78 trẻ

- + Số lớp 4 - 5 tuổi: 3 lớp - 75 trẻ

- + Số lớp 3 - 4 tuổi: 2 lớp - 55 trẻ

- + Số NT 24 - 36 tháng: 2 nhóm - Số cháu: 50 trẻ

2. Đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non

*** Chỉ tiêu:**

- 100% GV nắm vững cách lập kế hoạch chăm sóc giáo dục phù hợp chủ đề, phù hợp với nội dung, với độ tuổi, tổ chức có hiệu quả các hoạt động giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm”.

- 100% các tổ khối thực hiện có hiệu quả chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn.

3. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ

*** Chỉ tiêu:**

- 100% đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

4. Nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe cho trẻ

*** Chỉ tiêu**

- 100% trẻ được khám sức khỏe, theo dõi trên biểu đồ tăng trưởng;
- Trẻ có cân nặng bình thường đạt từ 95% trở lên. Cuối năm học phần đầu giảm ít nhất 2% tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân so với đầu năm.
- Trẻ có chiều cao bình thường đạt từ 95,9% trở lên, cuối năm học phần đầu giảm ít nhất 1% tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi so với đầu năm

5. Công tác PCGDCTENT, phổ cập giáo dục trẻ dưới 5 tuổi

- Phần đầu 100% trẻ 5 tuổi ra lớp và hoàn thành chương trình giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi. 98% trẻ 4 tuổi ra lớp

6. Các chuyên đề, hoạt động khác

- Thực hiện tốt chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc” gắn kết với việc nâng cao chất lượng thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”
- Thực hiện tốt chuyên đề phòng đặt tại trường " Cô giáo như mẹ hiền" Dự kiến tháng 11.
- Tiếp tục thực hiện chuyên đề tôi yêu Việt Nam với chủ đề an toàn giao thông.
- Thực hiện 2 chuyên đề trường và mỗi tổ chuyên môn 2 chuyên đề.
- Thực hiện các ngày lễ kỷ niệm trong năm: ngày khai giảng, trung thu, 20/11, lễ hội mừng xuân, 8/3 , sinh nhật Bác...

7. Công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, kiểm tra đánh giá đội ngũ

- 100% cán bộ, giáo viên nhà trường thực hiện nghiêm túc việc học tập bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch đã xây dựng.
- 100% cán bộ, giáo viên nhà trường có kỷ luật công vụ, tác phong làm việc chuyên nghiệp.
- 100% giáo viên soạn bài trên phần mềm kế hoạch giáo dục.
- 90% giáo viên biết sử dụng và ứng dụng CNTT vào quá trình giảng dạy.
- 100% GV đạt chuẩn nghề nghiệp từ loại khá trở lên.

8. Công tác quản lý, sử dụng tài liệu, thiết bị, đồ dùng đồ chơi

- 100% các nhóm lớp có đủ đồ dùng, trang thiết bị dạy học theo thông tư 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/5/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- 100% các nhóm lớp có sổ theo dõi tài sản nhóm lớp.

- Sử dụng hiệu quả trang thiết bị đồ dùng, bộ thiết bị thông minh đã được trang cấp.

III. Một số nhiệm vụ và giải pháp

1. Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp

*** Nhiệm vụ:**

- Tăng cường các giải pháp để tăng tỷ lệ huy động trẻ em dưới 5 tuổi ra lớp, đặc biệt trẻ em độ tuổi nhà trẻ và mẫu giáo 4 - 5 tuổi; phấn đấu duy trì vững chắc tỷ lệ trẻ mẫu giáo 5 tuổi ra lớp, đảm bảo đạt và vượt yêu cầu tiêu chuẩn phổ cập GDMNTENT so với năm học trước.

- Phấn đấu tỷ lệ huy động trẻ ra lớp: trẻ nhà trẻ đạt 40%; trẻ Mẫu giáo đạt 98%; trẻ 5 tuổi đạt 100%. Trẻ 4 tuổi đạt 98%

*** Giải pháp**

- Tuyên truyền thông báo trên bảng thông báo của trường, trên hệ thống truyền thanh của phường, của các khu phố; Phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể, các khu dân cư trên địa bàn thực hiện điều tra cập nhật số trẻ trong độ tuổi và tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp. Động viên các nhóm lớp tự thực độc lập trên địa bàn mở rộng quy mô nhóm lớp để tăng tỷ lệ huy động trẻ em dưới 5 tuổi ra lớp.

- Tham mưu với hiệu trưởng tổ chức ăn sáng theo nhu cầu của phụ huynh, bố trí giáo viên làm việc ngoài giờ để đáp ứng nhu cầu gửi con sớm, đón con muộn của phụ huynh, chỉ đạo các đồng chí giáo viên phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể, khu dân cư trên địa bàn tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp đảm bảo đạt và vượt chỉ tiêu đề ra.

- Chỉ đạo các lớp thực hiện tốt kế hoạch chăm sóc – giáo dục trẻ theo đúng thời gian biểu, quan tâm tới giờ đón – trả trẻ, tích cực tuyên truyền về tầm quan trọng của cấp học mầm non tới các bậc phụ huynh.

2. Nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe cho trẻ

2.1. Tổ chức ăn

Đảm bảo chất lượng bữa ăn

*** Nhiệm vụ:**

- Xây dựng chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi đảm bảo nhu cầu khuyến nghị năng lượng tại cơ sở giáo dục mầm non (GDMN), số lượng bữa ăn, năng lượng phân phối cho các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo đúng quy định của Chương trình GDMN, đặc biệt trong tình hình Covid hiện nay. Cụ thể:

+ Nhu cầu khuyến nghị năng lượng tại cơ sở GDMN phải đạt: Nhà trẻ (60 - 70% nhu cầu cả ngày); Mẫu giáo (50 - 55% nhu cầu cả ngày).

+ Số lượng bữa ăn cho trẻ tại các cơ sở GDMN phải đảm bảo: Nhà trẻ (hai bữa chính, một bữa phụ); Mẫu giáo (một bữa chính, một bữa phụ). Thời gian

giữa bữa ăn phụ với bữa ăn chính buổi chiều của trẻ nhà trẻ cách nhau 1-2 giờ

+ Năng lượng phân phối cho các bữa ăn phải đảm bảo: Nhà trẻ (bữa trưa đạt từ 30-35% năng lượng cả ngày; bữa chiều đạt từ 25-30% năng lượng cả ngày; bữa phụ đạt từ 5-10 năng lượng cả ngày). Mẫu giáo (bữa trưa đạt từ 30-35% năng lượng cả ngày; bữa phụ đạt từ 15-25% năng lượng cả ngày)

+ Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo cơ cấu: Nhà trẻ (P: 13 - 20%, L: 30 - 40%; G: 47 - 50%); Mẫu giáo (P: 13 - 20%; L: 25 - 35%; G: 52 - 60%).

*** Giải pháp**

- Thực hiện nghiêm túc thời lượng bữa ăn theo đúng chế độ sinh hoạt cho trẻ ở từng độ tuổi.

- Tuyên truyền với phụ huynh tăng bữa ăn cho trẻ (Từ 20.000đ / ngày lên 22.000đ/ ngày).

- Quản lý chất lượng bữa ăn bán trú, huy động các nguồn lực để nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú cho trẻ. Xây dựng chế độ ăn cân đối, đa dạng, hợp lý, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị theo quy định.

- Xây dựng thực đơn hàng ngày theo tuần, theo mùa đối với từng độ tuổi (nhà trẻ, mẫu giáo). Các món ăn trong thực đơn không lặp lại trong 2 - 4 tuần.

- Đa dạng thực phẩm, phối hợp món ăn hợp lý, đảm bảo yêu cầu: đối với bữa chính phải có từ 5 loại thực phẩm trở lên, trong đó có từ 3 đến 5 loại rau, củ và bao gồm các món: cơm, món mặn, canh; ngoài ra có thể tổ chức các bữa buffet theo tháng, quý cho trẻ. Kiên trì tập cho trẻ quen dần với các loại thực phẩm chế biến tại nhà trường, nhất là đối với trẻ chuyển chế độ ăn cháo, ăn cơm.

- Không lạm dụng sử dụng thực phẩm chế biến sẵn trong bữa ăn của trẻ. Khuyến khích sử dụng thực phẩm sẵn có của địa phương, các thực phẩm giàu dinh dưỡng, giá thành không cao trong bữa ăn của trẻ.

- Chỉ đạo duy trì, củng cố, nâng cao chất lượng và nhân rộng điển hình về mô hình phòng chống suy dinh dưỡng, phòng chống béo phì cho trẻ trong các nhà trường. Nội dung cụ thể:

+ Thực hiện công tác tuyên truyền, phối hợp với cha mẹ trẻ và cộng đồng về mô hình phòng chống suy dinh dưỡng, phòng chống thừa cân béo phì cho trẻ.

+ Đưa nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe vào chương trình chăm sóc, giáo dục phù hợp với độ tuổi của trẻ.

- Nước uống cho trẻ phải được đảm bảo về lượng, hợp vệ sinh (chất lượng nước phải được cơ quan Y tế kiểm định) và phù hợp với thời tiết. Thực hiện sử dụng nước đun sôi để nguội cho trẻ uống.

Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm

*** Nhiệm vụ**

- Thường xuyên cập nhật các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp quản lý về vệ sinh an toàn thực phẩm (VSATTP). Chủ động thực hiện tốt các quy định về VSATTP trong các bếp ăn tại nhà trường.

*** Biện pháp**

- Thực hiện nghiêm túc quy trình kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thức ăn theo hướng dẫn tại Quyết định số 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ Y Tế về việc ban hành “Hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống”.

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức ăn bán trú tại các nhóm lớp; kiểm tra các nguồn cung ứng thực phẩm để đảm bảo an toàn thực phẩm trong nhà trường.

- Thực hiện khám sức khỏe định kì theo quy định đối với nhân viên nấu ăn.

Thực hiện nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng

*** Nhiệm vụ**

- Thực hiện đúng quy định về hồ sơ, quy trình, nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng.

- Nghiêm cấm vi phạm khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức.

*** Giải pháp**

- Thường xuyên nghiên cứu, cập nhật các văn bản mới có liên quan.

- Triển khai đầy đủ hồ sơ, sổ sách quản lý ăn bán trú.

- Thực hiện theo đúng nguyên tắc:

+ Công khai: Thực hiện nghiêm việc công khai thực đơn, khẩu phần ăn, thực phẩm, đơn giá, định lượng thức ăn hằng ngày.

+ Giao nhận thực phẩm hàng ngày: Việc giao nhận thực phẩm hàng ngày phải đảm bảo có sự chứng kiến của từ 3- 4 người bao gồm: Người giao hàng; đại diện người trực tiếp nấu ăn; đại diện BGH nhà trường hoặc nhân viên y tế, kế toán hoặc giáo viên được BGH phân công luân phiên. Thực hiện đúng quy trình giao, nhận, ghi chép đầy đủ, trung thực và ký xác nhận tại sổ giao nhận thực phẩm theo quy định.

+ Chỉ đạo chế biến thực phẩm và chia ăn: Chế biến đúng thực đơn, đúng kỹ thuật, đảm bảo vệ sinh an toàn vệ sinh thực phẩm, đủ định lượng theo suất ăn hàng ngày của trẻ, tránh tình trạng để tồn hoặc thiếu suất ăn của trẻ/ngày. Định lượng thức ăn chín của từng lớp cần thể hiện rõ tại bảng, trong sổ giao nhận với lớp và có chữ ký của giáo viên.

+ Sử dụng phần mềm tính khẩu phần ăn, thực hiện quy trình quản lý nuôi dưỡng theo quy định, sổ tính khẩu phần ăn mỗi ngày in riêng 1 trang, có đủ chữ ký, cuối tháng đóng thành quyển, có đủ dấu giáp lai.

- Tổ chức ăn trưa cho cán bộ, giáo viên, nhân viên: Thực đơn của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên không trùng thực đơn của trẻ, có đủ sổ sách quản lý ăn công khai, minh bạch, thanh quyết toán đầy đủ vào cuối tháng. Thực phẩm lưu kho phải bảo quản riêng. Căn cứ vào điều kiện thực tiễn, Hiệu trưởng bố trí thời gian tổ chức ăn trưa cho cán bộ, giáo viên, nhân viên sau khi trẻ đã ngủ ngon giấc.

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức ăn bán trú tại nhà trường; kiểm tra các nguồn cung ứng thực phẩm để đảm bảo an toàn thực phẩm trong các cơ sở GDMN.

- Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh tham gia giám sát quá trình giao nhận thực phẩm tại bếp ăn của nhà trường.

Thực hiện tổ chức cho trẻ ăn

*** Nhiệm vụ**

- Chuẩn bị khu vực ăn của trẻ đảm bảo sạch sẽ, thoáng mát, đảm bảo an toàn; có đủ dụng cụ ăn uống cho riêng từng trẻ và được vệ sinh sạch sẽ, khử khuẩn trước và sau khi sử dụng.

- Tổ chức cho trẻ ăn theo quy trình, phù hợp với độ tuổi. Tuyệt đối không ép trẻ ăn dưới bất kì hình thức nào. Cần quan tâm hơn đối với những trẻ mới đi học, trẻ mới tập ăn, trẻ biếng ăn, trẻ ăn chậm, trẻ yếu hay trẻ mới ốm dậy.

- Sau khi ăn xong cho trẻ vận động nhẹ nhàng để phòng tránh trào ngược thức ăn. Sau bữa ăn trưa khoảng 30 phút giáo viên mới cho trẻ đi ngủ.

*** Giải pháp**

- Thực hiện bồi dưỡng cho giáo viên các nội dung chăm sóc trẻ khi ăn.

- Cung cấp đầy đủ các đồ dùng phục vụ cho bữa ăn.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát bữa ăn thường xuyên tại các nhóm lớp.

2.2. Tổ chức ngủ

Đảm bảo các yêu cầu về cơ sở vật chất trang thiết bị phục vụ cho việc tổ chức giấc ngủ cho trẻ

*** Nhiệm vụ**

- Phòng ngủ phải đảm bảo vệ sinh sạch sẽ; đảm bảo không khí, nhiệt độ, ánh sáng: ấm về mùa đông thoáng mát về mùa hè (nếu lớp sử dụng điều hòa nhiệt độ giữ mức từ 25 độ C), điều chỉnh quạt và nhiệt độ điều hoà phù hợp, không có tiếng ồn.

- Các trang thiết bị trong phòng: Giường ngủ, chăn, gối của trẻ phải có kích thước phù hợp; luôn được vệ sinh sạch sẽ để nơi khô thoáng. Trẻ phải được ngủ trên đệm, ga, gối, giường, phản và có chăn gối đầy đủ. không cho trẻ nằm ngủ trên chiếu trải trực tiếp trên nền nhà. Phân khu vực trẻ trai nằm riêng, trẻ gái nằm riêng.

*** Giải pháp**

- Trang bị đầy đủ các trang thiết bị phục vụ cho hoạt động ngủ: rèm cửa, gối, đệm, phản, chăn, chiếu...

- Thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động ngủ thường xuyên tại các nhóm lớp

Tổ chức giấc ngủ cho trẻ

*** Nhiệm vụ**

- Trước khi ngủ, trẻ phải được vệ sinh sạch sẽ, đi vệ sinh, cởi bớt quần áo cho phù hợp thời tiết.

- Trong khi trẻ ngủ, khuyến khích giáo viên mở nhạc những bài hát ru, dân ca êm dịu hoặc giáo viên hát ru cho trẻ nghe, với những trẻ khó ngủ, ngủ ít cô gần gũi vỗ về để giúp trẻ dễ ngủ hơn. Giáo viên phải có mặt trong phòng ngủ để theo dõi quá trình trẻ ngủ: tư thế, nhiệt độ, độ ẩm, không khí, tiếng ồn và các tình huống bất ngờ có thể xảy ra để kịp thời xử lý.

- Sau giờ ngủ giáo viên cho trẻ tập 1 số động tác nhẹ nhàng, chỉ đánh thức trẻ dậy khi trẻ đã ngủ đủ giấc.

*** Giải pháp**

- Thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động ngủ thường xuyên tại các nhóm lớp.

3. Công tác chăm sóc sức khỏe và an toàn cho trẻ

3.1. Công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ

Kịp thời cập nhật các văn bản chỉ đạo của các cấp về công tác phòng, chống dịch bệnh. Thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch bệnh trong cơ sở GDMN, đảm bảo đủ điều kiện phục vụ và triển khai thực hiện phòng dịch đúng quy định.

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Liên Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học; Hướng dẫn số 2991/HD-SGDĐT-SYT ngày 08/11/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Y Tế về phối hợp chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác y tế trường học; Điều 26, Điều lệ trường mầm non.

*** Nhiệm vụ:**

- Xây dựng phương án phòng chống dịch bệnh, phổ biến đến 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn cha mẹ/người chăm sóc trẻ cùng thực hiện.

- Thực hiện kiểm tra sức khỏe vào đầu năm học để đánh giá tình trạng dinh dưỡng và sức khỏe: đo chiều cao, cân nặng đối với trẻ dưới 36 tháng tuổi; đo chiều cao, cân nặng, huyết áp, nhịp tim, thị lực đối với học sinh từ 36 tháng tuổi trở lên. Kiểm tra định kỳ sức khỏe cho trẻ 2 lần/ năm học (đầu năm và cuối năm học).

- Đo chiều cao, cân nặng, ghi biểu đồ tăng trưởng, theo dõi sự phát triển thể lực của trẻ mỗi tháng một lần (đối với trẻ dưới 24 tháng tuổi), mỗi quý một lần (đối với trẻ em từ 24 tháng tuổi đến 6 tuổi) trẻ vào học thời điểm khác trong năm cần cân đo khi trẻ nhập lớp. Thực hiện theo dõi chỉ số khối cơ thể - BMI (Trẻ từ 61 tháng tuổi). Đối với cân chính xác đến 100g, đối với đo chính xác đến 0,1cm. Kết quả kiểm tra sức khỏe, đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ em được ghi vào Sổ sức khỏe trẻ em theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13. Công khai và

thông báo kết quả khám sức khỏe định kì, kết quả theo dõi quá trình phát triển thể lực của trẻ cho gia đình trẻ.

- Khám, điều trị theo các chuyên khoa: Thường xuyên theo dõi sức khỏe học sinh, phát hiện giảm thị lực, cong vẹo cột sống, bệnh răng miệng, rối loạn sức khỏe tâm thần và các bệnh tật khác để xử trí, chuyển đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định và áp dụng chế độ học tập, rèn luyện phù hợp với tình trạng sức khỏe; Khi phát hiện trẻ mắc các bệnh về chuyên khoa, thông báo với cha mẹ học sinh và phối hợp với các cơ sở y tế có đủ điều kiện để tổ chức khám, điều trị.

*** Giải pháp**

- Nhân viên y tế của nhà trường phối hợp cùng y tế địa phương thực hiện công tác tiêm chủng mở rộng; theo dõi tiêm chủng, công tác phòng chống dịch bệnh tại cơ sở GDMN theo qui định. Quản lý hồ sơ sức khỏe của trẻ tại phòng y tế.

- Nhân viên y tế phối hợp chặt chẽ với tổ bếp, giáo viên các nhóm, lớp thực hiện các biện pháp can thiệp với trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi, thừa cân, béo phì và trẻ khuyết tật học hòa nhập

- Giáo viên các nhóm, lớp thực hiện nghiêm túc chế độ chăm sóc sức khỏe và vệ sinh cho trẻ theo chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ. Duy trì thực hiện lịch vệ sinh nhóm lớp, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng.

- Tổ chức giấc ngủ cho trẻ: bố trí đủ trang thiết bị theo quy định, phù hợp theo mùa và đảm bảo vệ sinh; không cho trẻ nằm ngủ trên chiếu trải trực tiếp trên nền nhà; giáo viên phải theo dõi và đảm bảo an toàn cho trẻ trong giờ ngủ.

- Triển khai có hiệu quả mô hình “giáo dục trẻ rửa tay bằng xà phòng”, vệ sinh răng miệng, chú trọng hình thành nền nếp thói quen tốt, hành vi văn minh có lợi cho sức khỏe và sự phát triển lâu dài của trẻ.

3.2. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ

*** Nhiệm vụ**

- Quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, kĩ năng của GV, cha mẹ trẻ và cộng đồng trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; Chỉ thị số 505/CT-BGDĐT ngày 20/02/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn trong các CSGD; Kế hoạch 551/KH-SGDĐT ngày 08/3/2017 của Sở GDĐT về tăng cường các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường và đảm bảo an toàn trong các cơ sở giáo dục; Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong các CSGDMN. Tập trung chỉ đạo xây dựng các giải pháp đáp ứng môi trường giáo dục thân thiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong nhà trường.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường (Nghị định số 80/2017/NĐ-CP); xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong CSGDMN (Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010)

*** Giải pháp:**

Thông qua các buổi họp trường, qua sinh hoạt chuyên môn triển khai quán triệt cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; nêu cao tinh thần trách nhiệm trong chăm sóc giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh không có bạo lực học đường và đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ.

Phối hợp với Ban giám hiệu thường xuyên kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, dụng cụ và các phương tiện trang bị phục vụ cho công tác CSGD trẻ, kịp thời phát hiện, khắc phục những yếu tố có nguy cơ gây mất an toàn đối với trẻ trong thời gian ở trường. Phối hợp chặt chẽ với trạm y tế trong công tác phòng, chống các dịch bệnh cho trẻ trong nhà trường

- Năm học 2023-2024 nhà trường tiếp tục triển khai, quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của giáo viên, cha mẹ trẻ và cộng đồng trong công tác đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

- Rà soát, tham mưu bổ sung đủ trang thiết bị theo quy định của Luật phòng cháy chữa cháy, tổ chức tập huấn cho đội ngũ kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích, kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu, phòng tránh bạo hành, xâm hại,... giáo dục cho trẻ em kỹ năng tự bảo vệ trong các tình huống có thể gây nguy hiểm đến tính mạng trẻ.

- Tích cực triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ trong thời gian ở trường, lớp mầm non.

- Nhà trường có cổng và tường bao ngăn cách với bên ngoài; bể chứa nước, giếng nước phải có nắp đậy; lan can hành lang, cầu thang, hệ thống dây điện, ổ cắm... đúng quy chuẩn.

- Chỉ đạo giáo viên quản lý trẻ mọi lúc, mọi nơi; quan tâm đặc biệt các hoạt động đón, trả trẻ; chăm sóc bán trú, hoạt động ngoài lớp học và trẻ mới đi học. Không nhận trẻ không có trong danh sách lớp vào học.

- Nếu phát hiện trẻ bị bệnh dịch (sởi, thủy đậu, quai bị, ho gà, đau mắt đỏ...) hoặc bị sốt cao, có triệu chứng bất thường cần thông báo kịp thời và trả trẻ về gia đình chăm sóc; động viên gia đình đưa trẻ đến cơ sở y tế khám chữa bệnh.

- Kịp thời phát hiện các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và có biện pháp khắc phục, xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

4. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non

*** Nhiệm vụ:**

- Triển khai, thực hiện nghiêm túc Kế hoạch giáo dục đảm bảo thời gian quy định về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh. Duy trì bền vững 100% nhóm, lớp tổ chức học 2 buổi/ngày.

- Thực hiện xây dựng kế giáo dục năm học trên phần mềm kế hoạch giáo dục, tổ chức thực hiện và phát triển chương trình GDMN phù hợp với văn hóa, điều kiện địa phương, của nhà trường, khả năng nhu cầu của trẻ (trình Hội đồng trường phê duyệt kế hoạch năm học trước khi tổ chức thực hiện). Tích hợp các nội dung giáo dục, các phương pháp giáo dục tiên tiến trên thế giới, chủ đề năm học vào các hoạt động.

- Thực hiện trẻ làm quen với ngoại ngữ (tiếng Anh) theo đúng quy định tại Thông tư số 50/TT- BGDDT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo. Tăng cường công tác quản lý nhằm đảm bảo chất lượng, hiệu quả cho trẻ làm quen tiếng Anh. Báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Giáo dục và Đào tạo (qua bộ phận chuyên môn mầm non) vào cùng thời điểm báo cáo tổng kết năm học.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình "Tôi yêu Việt Nam" về giáo dục an toàn giao thông cho trẻ em mầm non theo chỉ đạo của Ngành. Nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ. Khuyến khích triển khai thực hiện chuyên đề về giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ trong nhà trường. Tăng cường thực hiện lồng ghép giáo dục dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe với giáo dục phát triển vận động cho trẻ; giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục thích ứng và ứng phó với biến đổi khí hậu, nâng cao ý thức tiết kiệm năng lượng, bảo vệ an toàn bản thân và môi trường sống trong các hoạt động tại nhà trường.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả việc đánh giá thực hiện Chương trình theo quy định. Kết hợp và hỗ trợ trường Phương Đông, Phương Nam, Montessori Vân Anh và các nhóm, lớp mầm non độc lập tự thực trên địa bàn trong việc thực hiện Chương trình GDMN.

- Hướng dẫn theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ làm cơ sở cho việc xây dựng và kịp thời điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ theo quy định của chương trình giáo dục mầm non. Tiếp tục hướng dẫn sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ em năm tuổi theo quy định tại Thông tư số 23/2010/TT-BGDĐT ngày 22/7/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo đúng mục đích hỗ trợ thực hiện chương trình giáo dục mầm non, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục, chuẩn bị tâm thế cho trẻ em năm tuổi vào lớp 1.

- Thực hiện đánh giá thực hiện chương trình đối với CBQL và giáo viên.

- Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, trong đó coi trọng việc đổi mới hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm”. Đẩy mạnh thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2026” và chuyên đề " Xây dựng trường Mầm hạnh phúc" theo đúng sự chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố.

- Tiếp tục phát huy kết quả chuyên đề “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non”, “phòng chống bạo lực học đường”. Tăng cường đổi mới phương pháp, đẩy mạnh thực hiện nội dung giáo dục phát triển thể chất cho trẻ mầm non theo hướng lồng ghép, tích hợp với các hoạt động giáo dục khác trong Chương trình giáo dục mầm non; tăng cường các điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất, phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ nhằm phát triển tốt nhất có thể về thể chất cho trẻ

Xây dựng thư viện thân thiện ở các lớp; thực hiện hướng dẫn các bậc cha mẹ trẻ lựa chọn sách truyện và dành thời gian đọc sách cho con tại gia đình.

Tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi trong thực hiện Chương trình GDMN.

Tiếp tục tuyên truyền, cung cấp kiến thức, kỹ năng chăm sóc giáo dục trẻ cho cha mẹ trẻ và cộng đồng; phối hợp gia đình - nhà trường - cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ.

Đẩy mạnh công tác truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của gia đình, cộng đồng trong việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, giúp trẻ có cơ hội thực hiện các quyền của trẻ em và hòa nhập cộng đồng.

Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng công tác sinh hoạt chuyên môn trên cơ sở đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ chuyên môn hai chiều giữa các tổ chuyên môn trong nhà trường; giữa Trường mầm non Trung Vương với trường mầm non Bắc Sơn, Điền Công.

*** Giải pháp:**

- Tham mưu với đồng chí hiệu trưởng bố trí cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia đầy đủ các lớp học bồi dưỡng chuyên môn hè và các chuyên đề của Phòng Giáo dục tổ chức; nâng cao chất lượng sinh hoạt của các sinh hoạt chuyên môn, động viên, khuyến khích giáo viên tích cực khai thác, áp dụng linh hoạt các phương pháp giáo dục mới vào tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

- Phối kết hợp với các đồng chí trong Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch giáo dục cho từng lứa tuổi trên phần mềm kế hoạch giáo dục đảm bảo kịp thời, phù hợp và đúng theo sự chỉ đạo của Phòng GD&ĐT thành phố. Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, kế hoạch giáo dục đã xây dựng. Tích cực lồng ghép các nội dung giáo dục vệ sinh cá nhân, giáo dục kỹ năng sống, biến đổi khí hậu, tình cảm kỹ năng xã hội bằng các hoạt động phù hợp hàng ngày, giúp trẻ tăng cường thực hành trải nghiệm để hình thành những hành vi ứng xử đúng đối với môi trường, thói quen tiết kiệm điện, nước trong sinh hoạt, thực hiện đúng các quy định về an toàn giao thông, bảo vệ tài nguyên môi trường, biển, hải đảo.

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra nội bộ, tăng cường dự giờ đột xuất để góp ý, giúp cho giáo viên nâng cao nghiệp vụ, tích cực sáng tạo trong

việc đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm; tăng cường hoạt động vui chơi, tạo cơ hội để trẻ được trải nghiệm, khám phá.

- Tiếp tục đầu tư trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi vận động; nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục vận động cho trẻ để tiếp tục thực hiện hiệu quả chuyên đề “nâng cao chất lượng giáo dục vận động cho trẻ trong trường mầm non” và chuyên đề “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc”.

- Tổ chức thao giảng một năm 2 lần (Ngày 20-11; ngày 8/3). Ngoài ra tổ chức tốt phong trào văn nghệ cho cô và cháu nhân dịp các ngày lễ lớn trong năm như: Khai giảng, Tết Trung thu, lễ hội mừng Xuân, các hội thi của cô và trẻ....

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt ở các tổ chuyên môn, Đưa phương pháp tiên tiến (Stem) vào trong các hoạt động dạy trẻ, tăng cường thảo luận chuyên môn cùng với trường Phương Đông, Phương Nam, Edukids Ub Montessori Vân Anh và các nhóm, lớp mầm non độc lập tư thực trên địa bàn để thống nhất phương pháp dạy học hay, sáng tạo để gây hứng thú cho trẻ và giờ dạy đạt hiệu quả cao.

- Chỉ đạo giáo viên lồng ghép an toàn giao thông cho trẻ em mầm non theo chỉ đạo của Ngành. Nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ. Tiếp tục tăng cường việc thực hiện lồng ghép giáo dục dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe với giáo dục phát triển vận động cho trẻ; giáo dục bảo vệ môi trường, PCCC, giáo dục thích ứng và ứng phó với biến đổi khí hậu, nâng cao ý thức tiết kiệm năng lượng, bảo vệ an toàn bản thân và môi trường sống trong các hoạt động hàng ngày.

- Tổ chức tốt các buổi sinh hoạt chuyên môn trao đổi, học tập, rút kinh nghiệm trong các hoạt động. (Đặc biệt sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học)

- Thực hiện mở chuyên đề trường, chuyên đề tổ để thống nhất phương pháp giảng dạy đồng thời nâng cao tay nghề cho đội ngũ giáo viên.

- Hướng dẫn, chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc có chất lượng các loại hồ sơ sổ sách theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá trẻ hàng ngày, cuối chủ đề, cuối năm học và lập hồ sơ đánh giá trẻ theo quy định.

- Thực hiện lồng ghép phòng chống xâm hại, thiên tai, bạo hành vào một số hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ trong ngày.

- Phối hợp với trung tâm ngoại ngữ đã được Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố thẩm định tổ chức dạy tiếng anh cho trẻ mẫu giáo 4 đến 6 tuổi (Phụ huynh tự nguyện đăng ký cho con học). Tăng cường giám sát việc tổ chức các giờ học tiếng Anh tại trường nhằm đảm bảo chất lượng (mời chuyên môn tiếng Anh của Phòng Giáo dục và Đào tạo về dự giờ dạy).

5. Các chuyên đề, hoạt động khác

*** Nhiệm vụ: *Thực hiện các chuyên đề***

- Tháng 9/2023

+ Tổ chức lễ hội thu

- Tháng 10/2023:

+ Chuyên đề cấp trường: Phát triển thẩm mỹ (Âm nhạc theo PP mới) - lớp MG 5 - 6 tuổi;

+ Chuyên đề cấp tổ: Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội - lớp MG 4-5 tuổi;

+ Tổ chức hội thi giáo viên giỏi cấp trường

- Tháng 11/2023:

+ Chuyên đề cấp tổ: Phát triển ngôn ngữ (5-6 tuổi); Nhận biết nhà trẻ 24-36 tháng.

+ Thao giảng chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11.

+ Tổ chức chuyên đề " Cô giáo như mẹ hiền"

- Tháng 12/2023:

+ Chuyên đề cấp trường: Khám phá xã hội - lớp MG 4-5 tuổi;

+ Chuyên đề cấp tổ: phát triển vận động (lớp MG 3-4 tuổi).

- Tháng 1, 2/2024

+ Tổ chức Chuyên đề giáo dục An toàn giao thông gắn với chương trình “Tôi yêu Việt Nam” - Lễ hội vui xuân.

+ Tổ chức tiệc Buffet, gói bánh chưng

+ Tham gia chuyên đề cụm 1 (Trường MN Yên Thanh, Phương Nam, Phương Đông, Montessori Vân Anh)

- Tháng 3, 4/2024

+ Tổ chức Ngày hội các Bà các mẹ 8/3; Thi đồ dùng đồ chơi tự tạo; góc thiên nhiên

- Tháng 5, 6/2024:

+Tổ chức tiệc Buffet

+ Tổ chức tổng kết năm học - lễ ra trường cho trẻ 5 tuổi

+ Tổ chức vui tết Thiếu nhi 1 - 6

- Ngoài ra nhà trường sẽ tổ chức các hoạt động khác cho trẻ khi có nhu cầu của bộ phận chuyên môn và cha mẹ học sinh yêu cầu, phù hợp với đặc điểm và tình hình của nhà trường.

*** Giải pháp**

- Tích cực tự nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ.

- Phối kết hợp với các đ/c tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, các giáo viên cốt cán của trường để xây dựng các hoạt động đảm bảo phát huy tính tích cực của trẻ, lấy trẻ làm trung tâm.

- Có kế hoạch phân công, bồi dưỡng giáo viên dạy chuyên đề.

- Tham mưu với đ/c Hiệu trưởng bố trí sắp xếp thời gian dạy chuyên đề hợp lý nhằm tạo điều kiện cho 100% giáo viên trong toàn trường được tham dự.

- Có kế hoạch cụ thể về thời gian, cách thức tổ chức... triển khai đến các lớp, từ đó chỉ đạo giáo viên tuyên truyền tới các bậc phụ huynh trong toàn trường để có sự phối kết hợp trong việc thực hiện các hoạt động ngoại khóa.

- Phối kết hợp chặt chẽ với các tổ chức trong nhà trường: Công đoàn, Đoàn thanh niên... để thực hiện tốt các hoạt động chuyên môn cũng như các hoạt động ngoại khóa.

6. Công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, kiểm tra đánh giá đội ngũ

*** Nhiệm vụ:**

- Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn theo hình thức nghiên cứu bài học.

- Tổ chức các chuyên đề cấp trường, cấp tổ; các buổi tập huấn chuyên môn.

- Tăng cường kiểm tra, dự giờ, đánh giá giáo viên thông qua các hình thức: dự giờ đột xuất, dự giờ thường xuyên, dự giờ theo kế hoạch kiểm tra nội bộ.

*** Giải pháp**

- Tham mưu với đ/c Hiệu trưởng tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp học nâng cao trình độ chuyên môn để đáp ứng Chuẩn giáo viên mầm non.

- Động viên các đ/c giáo viên chưa đạt Chuẩn tham gia các lớp học để nâng cao trình độ.

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, dự giờ để kịp thời phát hiện những hạn chế, góp ý cho giáo viên nâng cao nghiệp vụ và tích cực sáng tạo trong việc đổi mới phương pháp dạy học, linh hoạt trong tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ, phát huy tính tích cực của trẻ. (Mỗi tháng dự 2/3 số giáo viên toàn trường)

- Chỉ đạo các tổ trưởng thực hiện đúng quy trình sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

7. Công tác quản lý, sử dụng tài liệu, thiết bị, đồ dùng đồ chơi

*** Nhiệm vụ:**

- Tiếp tục rà soát thực trạng và nhu cầu đầu tư cải tạo cơ sở vật chất của nhà trường theo hướng chuẩn hóa, xanh, sạch, đẹp, an toàn; chú trọng bảo quản, sử dụng công trình vệ sinh, sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh nhằm đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu ra gửi trẻ của nhân dân và công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Tiếp tục rà soát, tham mưu với đồng chí hiệu trưởng làm văn bản xin Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố trang bị, mua sắm, bổ sung tài liệu, học liệu đồ dùng, đồ chơi, phần mềm hỗ trợ công tác quản lý chăm sóc giáo dục trẻ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, phù hợp. Quan tâm chỉ đạo phát huy hiệu quả cơ

sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có. Thực hiện mua sắm, sử dụng và bảo quản đồ dùng, đồ chơi, thiết bị đúng quy định.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án “Phát triển thiết bị tự làm GDMN và phổ thông giai đoạn 2010-2015”. Tăng cường sự tham gia của trẻ trong quá trình làm đồ dùng đồ chơi; Đảm bảo an toàn cho trẻ trong khi sử dụng đồ dùng đồ chơi. chủ động tổ chức đánh giá, phổ biến nhân rộng những sản phẩm, đồ dùng, đồ chơi tự làm có chất lượng tốt, có tính ứng dụng cao.

*** Giải pháp:**

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm kê tài sản ít nhất 2 lần/năm học; Tham mưu với đồng chí hiệu trưởng làm văn bản trình với chính quyền địa phương, Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố quan tâm đầu tư trang cấp bổ sung đồ dùng, thiết bị, đồ chơi cho nhà trường.

- Triển khai tới các lớp phong trào làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo có đánh giá xếp loại cho các sản phẩm và làm căn cứ để đánh giá xếp loại giáo viên hàng tháng; thực hiện tổ chức đánh giá, phổ biến nhân rộng những sản phẩm đồ dùng đồ chơi tự làm có chất lượng tốt trong nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, sử dụng tài sản trong nhà trường: việc nhập, bàn giao, kiểm kê, thanh lý tài sản theo quy định. Tăng cường kiểm tra giáo viên, nhân viên trong việc bảo quản và khai thác, sử dụng hiệu quả các phần mềm hỗ trợ quản lý, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ và các trang thiết bị được trang cấp.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Nhiệm vụ của Tổ chuyên môn

- Xây dựng chương trình hoạt động của tổ, giúp giáo viên xây dựng kế hoạch công tác chuyên môn trên phần mềm kế hoạch giáo dục, kiểm tra đôn đốc các tổ viên thực hiện đúng kế hoạch đã đề ra, thảo luận, nhận định tình hình và đánh giá thuộc phạm vi của tổ phụ trách, bàn bạc có biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn định kỳ, các chuyên đề; bồi dưỡng nâng cao trình độ tổ viên.

- Soạn thảo, ghi chép, tổng hợp các số liệu về các hoạt động của tổ chuyên môn báo cáo lên Ban giám hiệu.

- Tổ chức phong trào thi đua trong tổ.

2. Nhiệm vụ của giáo viên

- Thực hiện xây dựng kế hoạch, giảng dạy và đánh giá trẻ theo kế hoạch trên phần mềm kế hoạch giáo dục.

- Thực hiện chăm sóc trẻ hàng ngày theo nhiệm vụ được phân công

- Thực hiện tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và một số công việc khác khi được Ban giám hiệu phân công

Trên đây là kế hoạch thực hiện chuyên môn năm học 2023-2024, các đồng chí giáo viên nghiên cứu và nghiêm túc thực hiện./.

Ngày 06 tháng 10 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG



Trưởng Thị Thúy Nga

NGƯỜI XÂY DỰNG KẾT HOẠCH

Lê Thị Thu Hà